

Ngày 30 tháng Tư 1975: Một cái nhìn mới

TS Nguyễn Ngọc Tấn

Đã gần 40 năm qua, người Việt Quốc-gia gọi biến cố 30-4-1975 là ngày quốc-hận. “Hận” này, theo tôi hiểu là “hận” mất nước. Nhưng phong trào xét lại lịch-sử Chiến-tranh Việt-nam (CTVN) khởi đầu từ thập-niên cuối của Thế-kỷ 20 đã đánh đổ những sai-lạc về thực-chất của cuộc chiến do bộ máy tuyên-truyền của Đảng CSVN và các thế lực quốc-tế chủ-trương.¹ Ngày nay có nhiều bằng-chứng cho thấy biến-cố 30 tháng 4 năm 1975 chỉ là một khúc quanh trong cuộc chiến quốc-cộng: Ngày 30-4-75 không những đã **làm cho chính-nghĩa quốc-gia trở nên sáng chói** mà còn báo hiệu giai đoạn mở đầu cho chiến thắng cuối cùng của những người Việt-nam yêu-chuộng tự-do chống lại chế-độ độc-tài Cộng-sản và chủ-nghĩa Cộng-sản vô thần, vô tổ-quốc và vô gia-đình.

1. Biến-cố 30 tháng 4 là ngày quốc-hận ?

Tại sao lại có biến-cố 30 tháng 4 năm 1975, ngày mà phe Cộng-sản Việt-nam tiến vào thủ-phủ của người quốc-gia như chỗ không người? Xin trả lời ngắn gọn là: Vì người Mỹ đã đi đến quyết định là sự tiếp-tục tồn tại của một chính-quyền quốc-gia trên bán đảo Đông-dương đã **trực-tiếp phương hại đến quyền lợi và chính sách của Hoa-kỳ trong chiến-tranh lạnh.**

Đến nay có nhiều bằng chứng cụ-thể cho thấy **người Mỹ đã quyết tâm hủy-hoại mọi cơ-hội chiến thắng Cộng-sản Hà-nội của phe người Việt quốc-gia.** Sol Sanders một bình luận gia chính-trị quen thuộc tiết-lộ: *“Washington đã chiến-thắng trong cuộc chiến tại Việt-nam cho đến khi Henry Kissinger và nội-các Nixon trong giai-đoạn “détente”, đã vận-động hậu-thuần tại quốc-hội Mỹ và Moscow, nhằm cắt đứt viện-trợ quân-sự cho Quân-lực VNCH sau khi đã biến guồng máy chiến tranh này lệ-thuộc hoàn toàn vào viện-trợ của Hoa-Kỳ.”*²

Trong khi đó Robert F. Turner, cựu Giám-Đốc của Center for National Security, tiết-lộ trên tờ Washington Times rằng

*“Quốc-Hội Hoa-kỳ đã hành động sai lầm vì đã nghe theo TNS Ted Kennedy (Massachusetts) và Đảng Dân-chủ, khiến chúng ta bị thất-bại bất ngờ trong khi chiến thắng đã gần kề.”*³

Thật ra đây chỉ là một cách chạy tội, đổ lỗi qua lại.

Các nhà làm chính sách của Hoa-kỳ đã chủ-trương rằng để cho Đảng CSVN cai-trị Việt-nam, mối giao hảo giữa Hoa-kỳ và Trung-quốc sẽ được hàn-gắn lại và sẽ làm cân cân quân-bình lực lượng trong chiến tranh lạnh nghiêng hẳn về phía thế-giới tự-do. Peter Rodman, Phụ-Tá của TS Kissinger đã nhìn nhận rằng

*“Nixon/Kissinger đã bỏ Việt-nam để đổi lấy mối giao-hảo Hoa-kỳ - Trung-quốc và sau đó dùng Trung-quốc để chống lại Nga-sô.”*⁴

Đặc biệt, một tài liệu mật gồm 28,000 trang đã cho thấy TS Kissinger, một nhà làm chính-sách và cũng là một nhà thương-thuyết, đã sắp đặt để quân-đội Bắc-việt tiến vào chiếm miền Nam sau khi Ông đưa quân Mỹ rút ra khỏi miền Nam.⁵

¹ Arthur Herman, “The Lies of TeT”, Feb 6, 2008, solsanders@cox.net Herman bình-luận về tai-hại do hậu-quả của những bài báo của các ký giả Mỹ đã bóp méo sự thật về trận Mậu-thân như sau: “Media misreporting of Tet passed into our collective memory. That picture gave anti-war activists an unwarranted credibility that persists today in Congress . . . and in truth the war in Vietnam was lost on the propaganda front, in great measure due to the press pervasive is reporting of the clear US victory at Tet as a defeat.”

² Sol Sanders, *World Tribune*, 22 June, 2006. Washington had won the war there until H. Kissinger and the Nixon Administration sought favour with the Congressional critics and Moscow in the ‘Era of Détente’ and cut off military aid after we had created a South Vietnamese Army totally dependent on American logistics.”

³ Robert F. Turner, “Lesson for Iraq”, *Washington Times*, May 22, 2006.

⁴ Peter Rodman and William Shawcross, “The Defeated’s Killing Field”, *New York Times*, June 7, 2007. “The Nixon/Kissinger had abandoned South Vietnam as a price to improve US-China relations then used China against the Soviet Union.”

⁵ *Memos For Kissinger*, Edited by William Burr (National Security Council), Washington DC, Published by the Natinal Security Archive, May, 26, 2006. Hiện được lưu-trữ tại Thư-viện Nixon.

Như vậy **sự-thật về cuộc chiến quốc-công trong giai đoạn 1954-1975 là quân-đội quốc-gia không thua quân-đội công-sản**. Nhưng về mặt chính-trị, áp lực mạnh mẽ của quốc-tế vì muốn đưa Đảng Cộng-Sản Việt-nam lên cai-trị toàn bộ nước Việt-nam, **người Mỹ đã phá-hồng mọi cơ hội bảo vệ tổ-quốc Nam Việt-nam của phe người quốc-gia**. Để có thể tiếp-tục cuộc chiến một mất một còn với ĐCSVN, ngày 30 tháng 4 năm 1975 phe người quốc-gia bị bắt buộc phải tái-phối-trí chiến lược, lìa bỏ quê-hương. **Chúng ta chưa mất nước vì những người tin tưởng vào chính nghĩa quốc-gia vẫn còn đó, quê-hương vẫn còn đó, đầu-não lãnh-đạo cuộc chiến vẫn còn đó**. Nguyễn Ánh chạy qua Xiêm rồi trở về dựng lại cơ-đồ. De Gaulle cũng không để mất nước Pháp khi phải chạy qua Anh. Như vậy có nên gọi biến-cổ 30-4-75 là ngày mất nước không?

2. Ngày 30-4-1975: Ngày “Ô-Nhục” của tổ-quốc Việt-nam?

Kể từ ngày 30-4-1975, ĐCSVN lên nắm chính-quyền, mọi người dân Việt đã sống và chứng-kiến tận mắt một giai-đoạn lịch-sử đen tối nhục nhã chưa bao giờ có trong lịch-sử dựng nước và giữ nước của Ông cha. Đây là quan-điểm của những người Việt đang sống ở Việt-nam, của sinh-viên du-học, và của lớp trẻ lớn lên ở hải-ngoại trở về Việt-nam để kinh doanh.

- Nhà-văn Trần-Như, người đang sống ở trong nước nhận định về xã-hội Việt-nam dưới sự cai-trị của ĐCSVN như sau:

“Giặc Tàu đô-hộ nước ta một ngàn năm không ai vong thân, không ai lẫn lộn căn cước. Giặc Pháp đô-hộ Việt-nam một trăm năm, dân Việt vẫn là Việt-nam. Giặc Hồ mang học thuyết cộng-sản vào cai-trị nước ta mới có 60 năm mà dân đã bị lẫn lộn căn cước và vong thân. Xã hội Việt-nam từ khi lập quốc cho tới nay chưa có thời nào suy đốn như thời Hồ.”⁶

Nói một cách dễ-hiểu, NHỤC là vì **người dân trên đất Việt hiện-giờ đang buộc phải chối bỏ văn-hóa và tước đoạt mất nhân-phẩm; họ đang phải sống như một con vật vì con vật không có văn-hóa và nhân phẩm**. Còn tổ-quốc và đất đai đã bị ĐCSVN vừa bán vừa dâng hiến cho kẻ thù truyền kiếp của dân tộc là Trung-quốc.

Nếu “Văn-hóa còn dân-tộc còn”. Trong hơn 1000 năm Tàu đô-hộ “không ai vong-thân, không ai lẫn-lộn căn-cước” vì phong tục tập quán của Việt-nam sau lũy tre xanh vẫn được duy-trì, dân chúng đã không bị Tàu-hóa. Nhưng năm 1954 tại miền Bắc, ĐCSVN đã phá-hủy toàn bộ lũy tre-xanh bao bọc hệ-thống làng-xã tự-trị để thành-lập những nông-trường tập-thể với máy cày Liên-sô xây dựng xã hội chủ-nghĩa. Trong đó mọi người vô-sản ăn cùng, ngủ cùng, làm cùng. Lẫn lộn căn cước là vậy. Vong thân vì Cộng-sản coi con người chỉ là công cụ sản-xuất bị tước đoạt nhân-phẩm nên chỉ còn là con vật. Đây là một lối-sống hoàn toàn xa-lạ đối với nếp-sống Việt-nam. ĐCSVN đã hủy-diệt văn hóa, lịch-sử, ngôn-ngữ cũng như linh-hồn Việt-nam để giúp Trung-quốc dễ bề nô-lệ hóa dân tộc. Văn-hóa mất dân-tộc mất. Chúng ta “Nhục” vì lịch-sử oai-hùng đối-kháng giặc phương Bắc của Ông-Cha đã bị kẻ nội-thù ĐCSVN “rước voi về” xóa bỏ tất cả.

- Công dân Việt-nam Hà-Sĩ-Phu tóm-tắt kết quả công-trình xây-dựng Xã-Hội Chủ-Nghĩa của ĐCSVN như sau:
“Dân tộc phải đương đầu với một cuộc tổng khủng hoảng nhân cách! Xã hội đang lộn ngược do thang giá-trị lộn ngược. Chủ-nghĩa vô hồn tạo ra một khoảng trống ghê-rợn về văn-hóa, lý-tưởng và nhân cách.”⁷
- Một sinh viên VN sang du-học tại Úc trong đợt đầu tiên khi Việt-nam vừa mở-cửa đổi mới, tâm-sự với tôi:
“Chú ơi khi ra tới ngoài này, chúng cháu không dám nhận mình là người Việt-nam nữa!” Chính hậu-quả cai-trị của một tầng lớp lãnh đạo thiển-cận giáo-điều đã làm sinh-viên này thấy xấu-hổ vì mình là người của một nước nghèo đói và chậm tiến nhưt thế-giới.

⁶ Trần-Như, 1-1-2007, “Tại sao Giặc Hồ và đồng đảng triệt-hạ các di-tích lịch-sử và văn-hóa dân-tộc?”, Centre for Vietnamese studies, Dr Nguyễn Văn Canh, San Jose, California.

⁷ Hà Sĩ Phu, “Đôi điều suy-nghĩ của một công-dân”.

- Những cảm nhận này của các du-học-sinh đã được Anderson Quách thấy tận mắt và kể lại rất đầu đuôi xúc-tích. Anderson là một cậu bé tị-nạn đến Mỹ lúc mới 5 tuổi và trở lại Việt-nam làm ăn vào tháng 10 năm 2007 với hy-vọng đầu-tư để phát-triển đất nước. Tuy nhiên sau 2 năm đắn đo tìm hiểu, Anderson mất 200,000 đô mà vẫn không thực hiện được mục đích của mình đành phải bỏ cuộc trở về Mỹ. Anderson nhận xét, ***lãnh đạo Việt-nam hiện nay không những bất-tài mà còn bất-tín và thiếu đạo-đức. Hậu quả là một xã-hội băng hoại*** chờ đợi ngoại-nhân đến tiếp-quản.

Về Hồ-Chí-Minh:

“Tôi nhận ra rằng vị anh-hùng thời còn đi học của tôi có rất nhiều bí mật xấu xa mà chế-độ đã dùng mọi thủ-đoạn để biến họ thành thần-thánh, giúp cho họ giữ vững địa vị và quyền hành. Đọc kỹ tiểu sử của Hồ Chí Minh sẽ tìm thấy một chính-trị-gia quỷ-quyệt, nhiều mờ ám, dù nhìn ở bất cứ góc độ nào . . . Ông tự viết tiểu-sử để ca-tụng mình (Trần Dân Tiên), không nhìn nhận cha-mẹ, cũng như 12 đứa con rơi rớt từ các cuộc tình khắp thế-giới, viết đơn cầu xin thực dân Pháp với những lời tâng bốc trơ trẽn (lá thư gửi Quan Toàn Quyền Pháp năm 1912), làm mật-vụ cho Nga, khoe là trọn đời độc-thân để phục-vụ tổ-quốc trong khi có ít nhất 3 người vợ. . . Chuyện Ông thủ-tiêu không biết bao nhiêu là đối-thủ chính-trị có thể hiểu được vì Ông làm chính-trị kiểu Cộng-sản, chỉ biết theo gương bậc thầy như Stalin hay Mao. Nhưng tôi thật khó chịu khi phải đi khắp Việt-nam và nhìn những biểu-ngữ ca tụng “tấm gương đạo-đức của Bác Hồ”.

Anderson viết tiếp:

“Sau 1 năm ở Việt-nam, tôi hiểu được một sự thật căn bản của xã-hội: Tất cả mọi con người, mọi con số đều là giả-dối. Quan chức nói dối để giữ quyền hành bổng lộc; doanh nhân nói dối vì quan chức đòi hỏi; người dân nói dối vì nói sự thật sẽ làm mình đau-khổ rồi còn bị công-an bắt. Nói dối trở thành một hiện tượng tự-nhiên, như ăn uống, không ai suy nghĩ thêm về khía cạnh đạo-đức của hiện-tượng này.”
8

Ngoài cái nhục không được làm người đúng với phẩm giá con người ở ngay trên đất nước của mình, dân-tộc hiện nay còn phải chịu cái nhục lớn nhất từ xưa đến nay, đó là “hồn-thiênng sông-núi” đã bị người cộng sản đặt lên “mâm” để trước bàn thờ cúng “Bác Mao”. Thay vì lãnh-đạo đất nước bảo vệ sự toàn-vẹn lãnh-thổ, thì ĐCSVN lại cúi-đầu nhận làm “thái-thứ” cho ĐCS Trung-quốc; họ sợ mất Đảng hơn mất nước. 9

Nhân dân Việt-nam phản đối Trung-Cộng chiếm Hoàng-Sa và Trường-Sa lại bị chính-quyền của mình đàn-áp tàn nhẫn. Đảng-viên Phạm Đình Trọng viết:

*“Ý thức dân-tộc bị coi nhẹ đến đau lòng còn biểu hiện ra trong việc làm trong hành-xử của nhà nước với dân. Thanh -niên sinh-viên học-sinh tập họp trước sứ-quán Trung-Hoa, ôn-hòa phản đối Trung-Hoa sát nhập quần-đảo Hoàng-sa, quần-đảo Trường-Sa vào lãnh thổ Trung-Hoa. Đó là nền văn-minh Lạc-Việt lên tiếng, là ý-thức dân tộc Việt-nam lên tiếng! Nhà nước dùng công-cụ bạo-lực trấn-áp tiếng nói chính đáng của nền văn-minh Lạc-Việt, trấn-áp ý-thức dân-tộc chính-đáng của nhân-dân . . .”*10

Rồi vào tháng 12, 2007, khi bị Hồ Cẩm Đào điện thoại trách mắng về việc để sinh-viên Việt-nam biểu-tình phản đối Trung-Cộng xâm chiếm lãnh-thổ, Tổng Bí-Thư Nông Đức Mạnh liền thề-thốt rằng “***Vì tình hữu-nghị đời-đời bền vững với Trung-quốc, lãnh đạo Việt-nam sẵn sàng dâng-hiến tất cả.***”

Có nghĩa là ĐCSVN đã sẵn-sàng làm nội-ứng tay-sai biến Việt-nam thành một chư hầu của Trung-quốc với những bước đi cụ thể như: dâng hiến 789 cây-số vuông đất-đai thuộc Cao-bằng và Lạng-sơn; bán 11,000 cây-số vuông trên biển và chủ-quyền của hai quần-đảo Hoàng-sa và Trường-sa; giao dự-án khai thác quặng “bo-xit” trên Tây-Nguyên cho Tàu và 20000 công nhân người trung-quốc; cho phép người trung-quốc tự do đi lại ở Việt-nam từ Lạng-sơn đến mũi Cà-mâu (không cần hộ chiếu).

Nếu quý độc-gia chưa thấy rõ cái “nhục” mà Trung-cộng cố tình gây ra cho dân Việt, tôi xin nhắc lại mấy trường hợp sau đây.

⁸ Anderson Quách. “Bài học nặng ký” từ Việt-nam, *Việt -Luận*, số 2334, 13-Feb., 2009, tr. 70.

⁹ GS Nguyễn Văn Canh, GS Canh dung chữ “thái-thứ” trong buổi nói chuyện với anh em cựu Sĩ-quan Cảnh-sát tại Virginia, USA.

¹⁰ Phạm Đình Trọng, “Thư Ngỏ của một Đảng Viên ĐCS gửi Thủ-Tướng CPVN”, *Việt-Luận*, số 2342, ngày 13-3-2009, tr.52. Ông viết Bàn-Phong Đặng văn Âu, “Đem Tâm-Tình Viết Lịch-Sử”, 20-01-2009. Ông viết thơ cho người Anh tên Đặng văn Việt, Con Hùm Xám đường 4, theo Việt-Minh.

- Dân ta đánh-cá trong hải-phận Việt-nam bị tàu Trung-cộng đuổi đi sau đó còn bắn chết người và đánh chìm tàu của người Việt. Đặc biệt lúc ấy chiến-hạm Việt-nam chỉ đứng nhìn như không có chuyện gì xảy ra. Sau đó Trung-cộng nói đây là sự thỏa thuận chung. 11
- Vào ngày 29 tháng 4 năm 2008, khoảng 200 thanh niên Trung-cộng mặc đồng-phục Olympic 2008 với cờ quạt ngang nhiên kiêu hãnh diễn-hành tại thành-phố Hồ-Chí-Minh. Trước tòa Đại-sứ Trung-quốc ở Hà nội, có khoảng 30 thanh-niên Trung-quốc biểu-tình hô khẩu-hiệu “Hoàng-sa và Trường-sa là của Trung-quốc”; không có chuyện gì xảy ra.
- Nhưng khi sinh-viên Việt-nam biểu tình chống Trung-cộng chiếm Hoàng-sa và Trường-sa thì lại bị nhà cầm quyền Việt-nam đàn-áp bắt bớ. Không nhục sao?

Mới đây ĐCSVN còn cho dịch ra tiếng Việt cuốn sách của Trung-Quốc, “Ma Chiến-Hữu”, ca-ngợi quân-đội Trung-quốc anh-hùng trong trận chiến Việt-Trung năm 1979. Sách dịch ra tiếng Việt lập tức được cho phổ biến khắp Việt-nam. Trong khi đó sách Việt ca-ngợi anh-hùng VN và chống Trung-quốc lại bị thu-hồi? Báo-chí và dân-chúng không được phép dùng chữ “Trung-cộng” để chỉ “Trung-quốc”! Như vậy có nhục không?

Bằng chứng viện dẫn cho thấy **biến-cố 30 tháng 4 năm 1975 đánh dấu ngày ĐCSVN đưa dân chúng Việt-nam vào một cuộc sống ô-nhục, ngang với loài vật**. ĐCSVN lãnh-đạo, xóa căn cước Việt của người dân, đưa đất nước vào vòng nô-lệ Trung-cộng. Một chuyện chưa từng xảy ra trong lịch-sử nước Việt. Nếu người dân Đức coi bức tường Bá-Linh là bức tường “Ô-Nhục”, dân-chúng Việt-nam phải gọi ngày 30-4 là ngày “quốc-nhục” mới thật đầy-đủ ý-nghĩa và đúng.

3. **Biến-cố 30-4-1975: Một khúc quanh trong cuộc chiến quốc cộng**

Nghị-trình duy nhất và vô cùng cấp-bách của cộng-đồng tị-nạn Việt-nam tại hải-ngoại hiện giờ chính là “Cái nhục của chậm tiến và cái họa nô-lệ Tàu-cộng” của Việt-nam dưới sự cai-trị của ĐCSVN. Trong ý-nghĩa này, ngày “quốc-nhục” tiếp-tục nhắc nhở những người Việt-nam yêu-chuộng tự-do rằng: **Cuộc-chiến “quốc-cộng” vẫn còn đang tiếp-diễn. Và hiện-nay cán-cân quân bình của cuộc-chiến đã nghiêng hẳn về phe người quốc-gia. Kể từ ngày 30 tháng 4 năm 1975**, ĐCSVN đã để lộ ra bộ mặt thật của họ khiến cho chính-nghĩa của phe quốc-gia trở-nên mạnh-mẽ và sáng chói hơn bao giờ hết.

Đúng như tướng Do Thái Ông Moshe Dayan nhận định trong chuyến thăm viếng Nam Việt-nam: “*Nếu muốn thắng cộng-sản, Miền Nam phải thua Cộng-sản trước đã.*” Trong khoảng từ 1930 đến 1975, Cộng-sản Việt-nam đội lốt Chủ-nghĩa Dân-tộc để đánh lừa người Việt yêu nước và dư-luận thế-giới. Nhưng từ 1975 đến nay họ đã hiện nguyên hình là một đảng say mê quyền-lực, một đảng cướp. Họ thi hành triệt để giáo điều Mac-xít Lenin-nit để củng cố quyền-lực và ăn cướp bóc-lột của dân-chúng qua các chính-sách cải-cách ruộng đất, kiểm-kê và đánh tư-sản, trăm hoa đua nở, chế-độ lý-lich “đào tận gốc tróc tận rễ”, hợp tác xã sản-xuất, nông-trường tập-thể, làm theo chỉ-tiêu hưởng theo nhu cầu, vân vân . . .

Cái chính-nghĩa dân-tộc mà ĐCSVN dùng làm bình-phong để lừa-gạt những người Việt-nam yêu-nước từ trước đến giờ đã bị chính lãnh-tụ Hồ-Chí-Minh vô tình đạp đổ. Trong lúc hấp hối Bác Hồ đã thổ-lộ với các đồng-chí trong Bộ Chính-Trị là mình **sẽ đi gặp “Bác Stalin và Cu Lenin!”** “Dân-tộc” gì mà khi sắp chết lại không muốn gặp Lê-Lợi, Hưng Đạo là các anh-hùng dân tộc, hay Ông Bà tổ-tiên của mình mà lại đòi về với mấy người Nga? Vì thế ĐCSVN đã mất cái thể nhân-dân. **Chính-quyền và cán bộ hiện nay đều chân trong chân ngoài để tháo chạy vì tổ-chức của ĐCSVN đã hoàn toàn phân-hóa rữa nát, mất định-hướng, nơm nớp lo sợ diễn tiến hòa-bình.**

Chính lời trăn-trối của Hồ Chí Minh phủ-nhận chính-nghĩa dân-tộc và trao cái thể nhân-dân lại cho phe quốc-gia. Rồi “cái họa nô-lệ Tàu và cái nhục không được làm người” do hậu quả cai-trị của ĐCSVN từ 1975 đến nay đã trao thể chủ-động trong cuộc chiến quốc-cộng vào tay của phe người quốc-gia. Tóm lại thực-tế “tự hủy-diệt” của phe Cộng-sản đã mở đường đưa phe quốc-gia vào thế thượng-phong và chiến thắng cuối cùng.

Thêm vào đó, Cộng-đồng người Việt hải-ngoại hiện nay như Cựu Đại-sứ Lâm-Lễ-Trình phân tích có một tiềm lực kinh tế, chính-trị, giáo-dục và trí-tuệ hơn hẳn tổ-chức chính-quyền của nhà nước XHCN Việt-nam. Ví-dụ như tổng-sản-lượng quốc-gia của Việt-nam vào năm 2001 là 14.5, tỉ trong khi đó lợi-tức của 3 triệu người tị-

¹¹ Tháng 7 năm 2007.

nạn là 15 tỉ.¹² Số tiền của hải ngoại gởi về giúp bà con hiện nay đã lên đến gần 7 tỉ tức là xấp-xỉ 1/2 tổng sản lượng của cả nước. Điều đáng lưu-ý là trong số 3 triệu người này lại có một lực lượng chuyên-viên lỗi-lạc trong mọi lãnh vực lên đến 300,000 người. Theo Ông Lâm Lễ Trinh, đây là một con số thống kê chưa từng thấy tại các nước ĐNA.

Cuối cùng, một điều rất hiển nhiên cần lưu-ý đó là thời-cơ và thế ngoại vận của phe người Việt quốc-gia đang làm cho chế-độ độc-tài CSVN tuyệt-vọng. Về thời cơ chẳng hạn, cuộc cách mạng tin học và trào lưu “toàn-cầu-hóa” hoàn toàn không thuận lợi cho các chế-độ độc-tài. Vì thế tiến trình dân chủ-hóa Việt-nam sẽ không thể nào đảo ngược được. Phe người Việt quốc-gia, khởi đầu với nền Đệ-Nhất Cộng-Hòa tại miền Nam Việt-nam do Ông Ngô Đình Diệm lãnh đạo, chủ-trương xây dựng một chế-độ dân chủ đích-thực.

“Xã-hội khép kín” của ĐCSVN đã bị cuộc cách-mạng tin-học và cơn-bão “toàn cầu hóa” mở tung ra và còn đang tiếp-tục mở rộng hơn nữa với những phong trào đòi dân-chủ ở trong nước bắt tay làm đầu-cầu cho hải-ngoại tiến vào mở trận-đánh cuối-cùng: ĐCSVN gọi đó là “Diễn tiến Hòa-bình”. Bây giờ chính là thời cơ của phe yêu-chuộng tự-do và độc-lập thực-sự của dân-tộc vì cả thế-giới hô hào dân-chủ-hóa.

Thế thượng phong của hải-ngoại về mặt trận ngoại-giao lại càng rõ rệt hơn. Trong thời chiến, Nam Việt-nam bị Hà-nội cấu kết với các cường quốc để tạo ra những phong-trào phản-chiến trên thế-giới, vận-động mua chuộc đại-diện dân-cử tại các quốc-hội trên thế-giới và những cuộc trao đổi quyền-lợi đổi lốt các hiệp-định Geneve 1954 và Paris 1973. Ngày nay chính người tị-nạn đang dùng “gậy ông đập lưng ông” trả lại ĐCSVN những gì họ đã làm trước đây. Các lãnh đạo và đại-diện ngoại-giao của Việt-nam hiện nay mỗi khi thăm viếng để xin-xỏ một điều gì ở các quốc-gia có người tị-nạn, đều phải trốn chui trốn nhủi không dám đi vào cửa chính. Người Việt quốc-gia ở hải-ngoại hiện nay ngoài các hoạt-động về kinh-tế xã-hội kỹ-thuật giáo-dục, đã bắt đầu tích-cực tham gia vào các cơ chế dân-cử sẵn-sàng dùng các phương thức dân-chủ hiến định để đập tan những hành động gian manh của CSVN tại các quốc gia này. ĐCSVN đang ở vào thế “tứ bề thọ địch”!

4. Thay lời kết

Việc ĐCSVN bán đất bán biển và làm tay sai cho chủ-nghĩa bành-trướng của Trung-Cộng đang đẩy mạnh và làm cho trận-chiến cuối cùng giữa hai phe “quốc và cộng” bùng nổ sớm hơn người ta tưởng. Nhờ vào kỹ thuật tối tân của tin học, những gì mà ĐCSVN cố tình dấu-diếm đã được thế-giới bên ngoài, chính xác hơn là cộng-đồng người Việt tự-do hải ngoại, biết đến. Ví-dụ bí-mật về vụ bán biển được gởi ra quốc-ngoại từ email <tranmong . . . > ngày 20 tháng 8 năm 2008 gồm cả bản Anh-ngữ lẫn Việt-ngữ và đã được Đại-Tá Phạm Bá Hoa trích dẫn như sau:

“ . . . Ngày 25 tháng 12 năm 2000, Chủ-tịch Trần Đức Lương sang THCS gặp Chủ-tịch Giang Trạch Dân và hai bên cùng ký hiệp ước. Theo đó VNCS bán một phần biển cho THCS với giá 2,000,000,000 mỹ kim (2 tỉ), và THCS trả cho Việt-nam dưới hình thức đầu-tư”¹³ Nhờ đó, hải-ngoại mới hay biết sự việc và đang vận dụng mọi tài nguyên sẵn có để bổ túc tiếp cứu cho những gì mà kê-sĩ trong nước đang bị kềm-kẹp không thể phản-ứng hữu-hiệu được.¹⁴

Một cây viết trong Việt-nam (có lẽ cũng là 1 đảng viên cao cấp) với bút-hiệu “Người Buôn Gió” tung lên “net” bài viết báo động mắt nước. Ông cho biết vì những khó-khăn dưới chế-độ CS, kê-sĩ đành bó tay, không thể làm tròn sứ mạng “thất-phu hữu-trách”. Theo ông, việc ĐCSVN gạt bỏ mọi can-ngăn tự quyết-định để THCS khai thác quặng bo-xit trên Tây-Nguyên chính là muốn mở đường cho người Tàu đào “mỏ chôn nước Việt”. Ông cho rằng vấn đề Hoàng-sa và Trường-Sa rồi cũng thế:

“Nếu Tây-Nguyên đã là phần của người Trung-quốc làm ăn, thì việc tranh cãi về Hoàng sa - Trường sa có thể đoán kết-qua là vô-nghĩa. Không phải ngẫu nhiên mà khi các nhà sử-học Bắc-kinh được tài-trợ quy-mô, bài bản để sưu-tập tài-liệu hay chế-biến lịch-sử để chứng minh chủ-quyền các hải-đảo đó là thuộc về họ. Chính-phủ Việt-nam vẫn bình chân như vại, một số nhà tâm-huyết do điều kiện hạn-chế

¹² Lâm Lễ Trinh, 2008, “Cộng-Đông Hải-Ngoại Nghĩ Gì? Làm Gì?”, Việt-Luận số 2301, 26 tháng 9 năm 2008, tr. 42.

¹³ Phạm Bá Hoa, “Cộng-sản Việt-nam - Tội bán đất bán biển”, Việt-Luận, số 2311, ngày 31 tháng 10 năm 2008, tr.42.

¹⁴ Bài phân tích này giải đáp một phần nào nỗi ưu-tư của Ông Lâm-Lễ-Trinh: “Tiếc thay đến nay các nguồn tài lực trên đây không được tận-dụng như những lực-lượng hạt nhân để đẩy mạnh cuộc cách mạng dân-chủ hóa đất nước. Lý do là vì thiếu tổ-chức. Thiếu tổ-chức vì không có đoàn kết. Có đoàn kết mới có lãnh-đạo, có lập-trường, có kỷ-luật để tiến đến kết quả hầu gây tin tưởng quốc-nội và quốc-tế.”

chỉ sưu-tầm tìm hiểu trong khả năng của mình, kinh phí tự-túc do bản thân bỏ ra. Thậm chí việc Hoàng-sa-Trường-sa không được báo chí nhắc đến là khó khăn cho những trí-thức và học-giã trong quá-trình tìm tòi tài-liệu, vô hình chung biến hai quần-đảo này thành đề tài bí-mật không được bàn tán công khai.”¹⁵

Nhờ chủ-trương tài-trợ quy mô của Bắc-kinh cho các nhà sử-học, THCS đã có được bài bản để hỗ-trợ về mặt công-pháp cho âm mưu bành-trướng của họ tại biển Đông. Ví-dụ họ sửa lịch-sử, viết sách nói rằng Hoàng-sa Trường-sa là của Trung-quốc rồi đưa vào trường học để dạy cho học-sinh Việt-nam; họ vẽ ra bản đồ lãnh-hải 12 hải-lý để bao gồm các quần đảo nói trên; họ đặt ra tên mới cho hai quần đảo này là Huyện Tam-sa và thuộc về tỉnh Hải-nam của Trung-quốc; họ xây cất các hạ-tầng cơ-sở kể cả phi-đạo và hải-cảng; họ đem những giống cây lục địa ra và trồng ở đó; quân-đội cũng được điều động ra đồn trú. Về mặt tuyên-truyền họ bắt đầu lên-tiếng tuyên bố Chủ-quyền của Trung-quốc trên các hòn-đảo này; họ cho công bố bản-đồ; cho người biểu-tình ủng-hộ; ra lệnh cho ĐCSVN bịt miệng những người nói ngược lại. Ví-dụ như “Văn-thư đề ngày 7-12-07 cấm sinh-viên biểu-tình của Phó Hiệu-trưởng Đại-học Công-nghệ Hà-nội, Ông Hà Quang Thụy, Bí Thư Đảng-ủy . . . Văn thư đó còn đòi các thủ-trưởng phải góp-phần vào việc ngăn-chặn biểu-tình.”¹⁶

Báo-chí hải-ngoại và “internet” là một nguồn thông-tin dồi-dào về các tin tức liên-quan đến cái xã-hội bị bùng-bít ở Việt-nam. Tuy-nhiên họ không được đào-tạo để làm những công-việc bài-bản quy-mô như các học-giã và sử-giã Trung-quốc đã làm để phục-vụ cho âm-mưu bành-trướng của ĐCSTQ chiếm đoạt Hoàng-sa và Trường-sa của Việt-nam. Đây là một vấn đề lớn-lao vì nó liên-quan đến cuộc tranh-chấp quyền lợi giữa hai quốc-gia. Nếu hai bên không thể giàn-xếp ổn-thỏa bằng con đường ngoại-giao, vụ-việc sẽ phải được giải-quyết tại tòa-án quốc-tế. Vì thế để có thể lập được một hồ-sơ pháp-lý cho một vụ án quốc-tế là chuyện của những chuyên-gia công-pháp quốc-tế, những nhà thương-thuyết ngoại-giao lão-thành, những sử-giã học-giã uyên-thâm, mới mong thực-hiện được một căn bản pháp-lý vững-chắc để đánh bại đối-phương. Ngoài kiến thức chuyên-môn còn phải có tài-nguyên dồi-dào và thời-gian để thực-hiện. Xin lấy một ví-dụ, Trung-quốc công-bố một bản-đồ trong đó bao-gồm hai quần-đảo tranh chấp. Cùng lúc đó họ trưng bày hình ảnh khai quật được một số đồ-gốm đời nhà Minh trên đảo Trường-sa chẳng hạn. Muốn cãi lại họ chúng ta phải có đủ bằng chứng là người Việt-nam xuất hiện tại đây trước đời Minh.

Để đáp-ứng nhu-cầu này, vào khoảng giữa năm 1995 một tổ-chức đã được thành-lập tại hải-ngoại với cái tên là **Ủy-Ban Bảo-Vệ Sự Vẹn-Toàn Lãnh-Thổ (BVSVTLT)**. Vì nhu cầu đòi-hỏi, năm 2008 tổ-chức phải lập thêm một đơn vị đặc-trách về vấn-đề Hoàng-sa và Trường-sa tên là Ủy-Ban về Hoàng-sa và Trường-sa. Ủy-Ban BVSVTLT gồm các giao-sư về công-pháp, các luật-giã, các sử-giã và học-giã uyên-bác. Họ đang hy-sinh đáp lại tiếng kêu cứu của núi-sông làm tròn trách nhiệm “thất-phu hữu-trách”. Người sáng lập ra tổ-chức này là một ông già 73 tuổi. Trước đây, ở Việt-nam, Ông là Phụ-tá Khoa-Trưởng Luật-khoa, Giáo-sư chính-trị và công-pháp. Sau 1975 là học-giã tại Hoover Institute, nghiên-cứu về “Cách-mạng, Chiến-tranh và Hòa-bình, Đồng Giám-đốc Dự-án Oral Life History tại Viện Nghiên-cứu Đông Á Đại-học U.C. Berkeley, California.

Thành-quả mà Ủy-ban này đã thực-hiện được trong năm 2008 là một Bạch-Thư về Hoàng-sa và Trường-Sa. Và cũng trong năm 2008 này họ đã hoàn-tất được một hồ-sơ pháp-lý về Hoàng-sa và Trường-sa, sau 13 năm dài nghiên-cứu sưu-tầm. Hồ-sơ này sẽ giúp cho chính-quyền hậu cộng-sản của Việt-nam đưa vấn-đề tranh-chấp chủ-quyền trên hai quần-đảo Hoàng sa và Trường sa giữa Việt-nam và Trung-quốc ra trước tòa-án quốc-tế.

Hiện nay Ông đang dùng hết thì giờ hưu-dưỡng đi khắp năm châu để diễn-thuyết cho đồng hương và “giáo-dục” các nhà làm chính-sách ở các nước sở tại về những việc phi-pháp mà ĐCSVN đang tiếp tay thực hiện âm-mưu bành-trướng của Trung-Cộng, trong đó có vụ Hoàng-sa Trường-sa và hậu-quả của nó. Ông già đó chính là Giáo-sư Tiên-sĩ Nguyễn Văn Canh.

Đây là một vấn-đề lớn có liên-quan đến lợi-ích của toàn dân toàn quân, vượt lên trên lợi-ích của các phe phái cho nên những buổi nói chuyện của GS Nguyễn Văn Canh đã được đồng-hương khắp nơi trên thế-giới hân-hoan đón-nhận. Ngoài ra sự ra đời của Ủy-ban BVSVTLT là sự lên tiếng của hải-ngoại đáp-lại lời kêu cứu của thức-giã và dân-chúng ở trong nước. Phải chăng đây là một sợi dây nối kết trong và ngoài nước và mọi thành-

¹⁵ Người Buôn Gió, “Chủ-Trương Lớn hay mò chôn đất-nước”, *Việt-Luận*, số 2342, 13-3-2009, tr.49.

¹⁶ Bạch-Thư của Ủy-ban Bảo-vệ Sự Vẹn-Toàn Lãnh-thổ, Ủy-ban Hoàng-sa Trường-sa, tr. 9.

phần người Việt-nam yêu nước lại với nhau? Theo tôi, chính cái “**nhục nô-lệ và họa mất-nước mà ĐCSVN đã gây ra đã khiến hưng-vận của nước Việt-nam tái xuất-hiện.**”

Nên gọi ngày 30-4-75 là ngày quốc-hận hay là ngày quốc-nhục? Có một điều chắc chắn **đó là ngày đánh dấu giai đoạn mở đầu chiến-thắng cuối-cùng của người Việt không công-sản.**